

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực Quản lý giá thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1917/QĐ-BTC ngày 12/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực Quản lý giá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 211/TTr-STC ngày 21/8/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực Quản lý giá thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở quản lý ngành, lĩnh vực có thẩm quyền hiệp thương, được giao thẩm định phương án giá hàng hóa, dịch vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ đối với việc giải quyết thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác Danh mục thủ tục hành chính, bộ phận tạo thành của thủ tục

hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này và gỡ bỏ các dữ liệu thủ tục hành chính đã hết hiệu lực thi hành trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác dữ liệu thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Bãi bỏ: 02 thủ tục hành chính được công bố tại Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 644/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ (Thủ tục số 1, 2 Phần II, Danh mục).

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành, thị; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC QUẢN LÝ GIÁ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ
(Kèm theo Quyết định số: 1746/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

TTHC: Thủ tục hành chính.
DVC: Dịch vụ công.

A. TTHC MỚI BAN HÀNH

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
1	1.012735	Hiệp thương giá	<p>- Thời hạn rà soát văn bản đề nghị hiệp thương giá: tối đa 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hiệp thương giá (tính theo dấu công văn đến hoặc qua dịch vụ công trực tuyến);</p> <p>- Thời hạn để các bên bổ sung thông tin nếu văn bản đề nghị hiệp thương giá không đúng quy định: tối đa 15 ngày làm việc (tính theo dấu công văn đến hoặc qua dịch vụ công trực tuyến);</p> <p>- Thời hạn tổ chức hiệp thương giá: tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hiệp thương giá đủ điều kiện theo quy định (tính theo dấu công văn đến hoặc qua dịch vụ công trực tuyến).</p>	<p>1. Trực tiếp - Đối với các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý của Sở Tài chính: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài chính. Địa chỉ: Số 3, Đường Trần Phú, phường Gia Cẩm, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. ĐT: 02103.846284</p> <p>- Đối với các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ khác: Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả của các Sở quản lý ngành, lĩnh vực có hàng hóa, dịch vụ hiệp thương giá. Địa chỉ: Trung tâm Phục vụ Hành chính công, Số 398, Đường Trần Phú, Phường Tân Dân, TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ. ĐT: 0210 2222 555</p> <p>2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: https://www.dichvucong.phutho.gov.vn</p> <p>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</p>	Chi phí thuê đơn vị tư vấn xác định mức giá hàng hóa, dịch vụ	Một phần	<p>- Luật Giá năm 2023. - Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá.</p>

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
2	1.012744	Điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	<p>- Thời hạn thẩm định phương án giá: tối đa là 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ bảo đảm điều kiện để thẩm định phương án giá. Trường hợp phức tạp, thời gian tối đa để thẩm định được tính bổ sung tối đa 30 ngày.</p> <p>- Thời hạn trả lời nếu kiến nghị điều chỉnh giá không hợp lý: trong tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn trình và ban hành văn bản định giá:</p> <p>+ Trường hợp hàng hóa, dịch vụ do một cấp định giá: Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành văn bản định giá trong tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ do cơ quan thẩm định phương án giá trình.</p> <p>+ Trường hợp hàng hóa, dịch vụ do hai cấp định giá: Cơ quan có thẩm quyền định khung giá hoặc giá tối đa hoặc giá tối thiểu ban hành văn bản định khung giá hoặc giá tối đa hoặc giá tối thiểu trong tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ của cơ quan có thẩm quyền định giá cụ thể gửi. Sau khi có khung giá hoặc giá tối đa hoặc giá tối thiểu, cơ quan thẩm định phương án giá rà soát, trình cơ quan có thẩm quyền định giá cụ thể ban</p>	<p>1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của các cơ quan được UBND tỉnh phân công thẩm định phương án giá.</p> <p>2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: https://www.dichvucong.phutho.gov.vn</p> <p>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</p>	Không	Một phần	<p>- Luật Giá năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính Phủ.</p>

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			hành văn bản định giá cụ thể trong tối đa 30 ngày kể từ ngày cơ nhận được hồ sơ do cơ quan thẩm định phương án giá trình.				

B. TTHC BỊ BÃI BỎ

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ, hủy bỏ TTHC
1	1.006241	Quyết định giá thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh ¹	Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ.
2	2.002217	Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp tỉnh ²	Luật Giá năm 2023.

¹: Tên TTHC được công bố tại Quyết định số 644/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh: “Quyết định giá thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh”.

²: Tên TTHC được công bố tại Quyết định số 644/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh: “Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi Sở Tài chính”.